

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

-----

Số: 03/2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Sóc Trăng, ngày 28 tháng 02 năm 2022

## **NGHỊ QUYẾT**

**QUY ĐỊNH KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI VÀ VÙNG NUÔI CHIM YẾN  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 5 (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;*

*Xét Tờ trình số 11/TTr-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định khu vực không được phép chăn nuôi và vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định khu vực không được phép chăn nuôi gia súc, gia cầm và động vật khác trong chăn nuôi (trừ nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường) và quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động chăn nuôi và nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **Điều 2. Khu vực không được phép chăn nuôi**

1. Khu vực không được phép chăn nuôi là khu vực các phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã, thành phố của tỉnh Sóc Trăng được quy định theo Phụ lục đính kèm.

2. Khu dân cư hiện hữu, khu dân cư theo quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 3. Vùng nuôi chim yến**

1. Vùng nuôi chim yến là vùng nằm ngoài khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.

2. Nhà yến phải có khoảng cách tối thiểu 300 mét tính từ ranh giới hành chính của khu vực quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.

### **Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

1. Khu vực không được phép chăn nuôi

a) Các tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi đã xây dựng và hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, thuộc khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, trong thời hạn kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 01 tháng 01 năm 2025 phải di dời đến địa điểm chăn nuôi phù hợp hoặc ngừng hoạt động chăn nuôi (trừ nuôi chim yến).

b) Các tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi đã xây dựng và hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, không thuộc khu vực quy định tại Điều 2 Nghị quyết này và không đáp ứng điều kiện chăn nuôi, trong thời hạn kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 01 tháng 01 năm 2025 phải hoàn thiện điều kiện chăn nuôi đáp ứng theo quy định của pháp luật (trừ nuôi chim yến).

2. Vùng nuôi chim yến: Các tổ chức, cá nhân có nhà yến đã hoạt động trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 2 Nghị quyết này thì được tiếp tục hoạt động nhưng phải thực hiện các quy định sau:

a) Giữ nguyên hiện trạng, không được coi nói; không được sử dụng loa phóng phát âm thanh.

b) Tuân thủ các quy định khác tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định; quy định cụ thể về quy mô của các cơ sở chăn nuôi tại điểm a, b khoản 1 Điều 4 và khu vực trung tâm các phường, thị trấn không được phép chăn nuôi được nêu tại Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 5 (chuyên đề) thông qua ngày 28 tháng 02 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 3 năm 2022./.

## CHỦ TỊCH

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Bộ NN và PTNT;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- HTĐT: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: VT.

## Hồ Thị Cẩm Đào

## PHỤ LỤC

**KHU VỰC KHÔNG ĐƯỢC PHÉP CHĂN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Khu vực không được phép chăn nuôi	
1	Thành phố Sóc Trăng	Phường 1 và khu vực trung tâm các phường còn lại theo Quy hoạch được phê duyệt
2	Thị xã Ngã Năm	Khu vực trung tâm thị xã Ngã Năm và khu vực trung tâm Phường 2, Phường 3 theo Quy hoạch được phê duyệt
3	Thị xã Vĩnh Châu	Khu vực trung tâm thị xã Vĩnh Châu và khu vực trung tâm Phường 2, Phường Khánh Hòa, Phường Vĩnh Phước theo Quy hoạch được phê duyệt
4	Huyện Long Phú	Trung tâm thị trấn Long Phú và trung tâm thị trấn Đại Ngãi
5	Huyện Kế Sách	Trung tâm thị trấn Kế Sách và trung tâm thị trấn An Lạc Thôn
6	Huyện Mỹ Xuyên	Trung tâm thị trấn Mỹ Xuyên và trung tâm vùng quy hoạch thị trấn mới

7	Huyện Châu Thành	Trung tâm thị trấn Châu Thành
8	Huyện Mỹ Tú	Trung tâm thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa
9	Huyện Thạnh Trị	Trung tâm thị trấn Phú Lộc và trung tâm thị trấn Hưng Lợi
10	Huyện Cù Lao Dung	Trung tâm thị trấn Cù Lao Dung
11	Huyện Trần Đề	Trung tâm thị trấn Trần Đề và trung tâm thị trấn Lịch Hội Thượng